

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2018/09/14	新規設計		Lin_Wei_Cheng	Chang_Fu_Rung	0.0000	± 0.002	0.000 ⁺⁰	⁺⁰ -0.005
△						0.000	± 0.005	0.000 ⁻⁰	^{+0.005} -0
△						0.00	± 0.01	0.00 ⁺⁰	⁺⁰ -0.01
△						0.0	± 0.1	0.00 ⁻⁰	^{+0.01} -0
						0.	± 0.2	0.0 ⁺⁰	⁺⁰ -0.1
								0.0 ⁻⁰	^{+0.1} -0

N203BG033

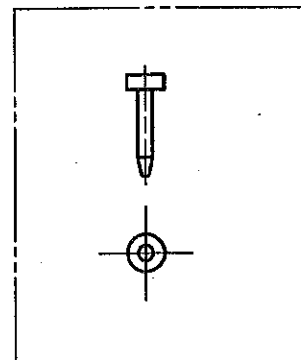
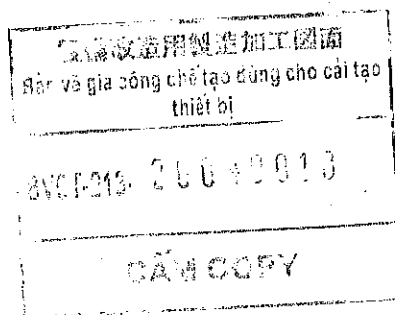
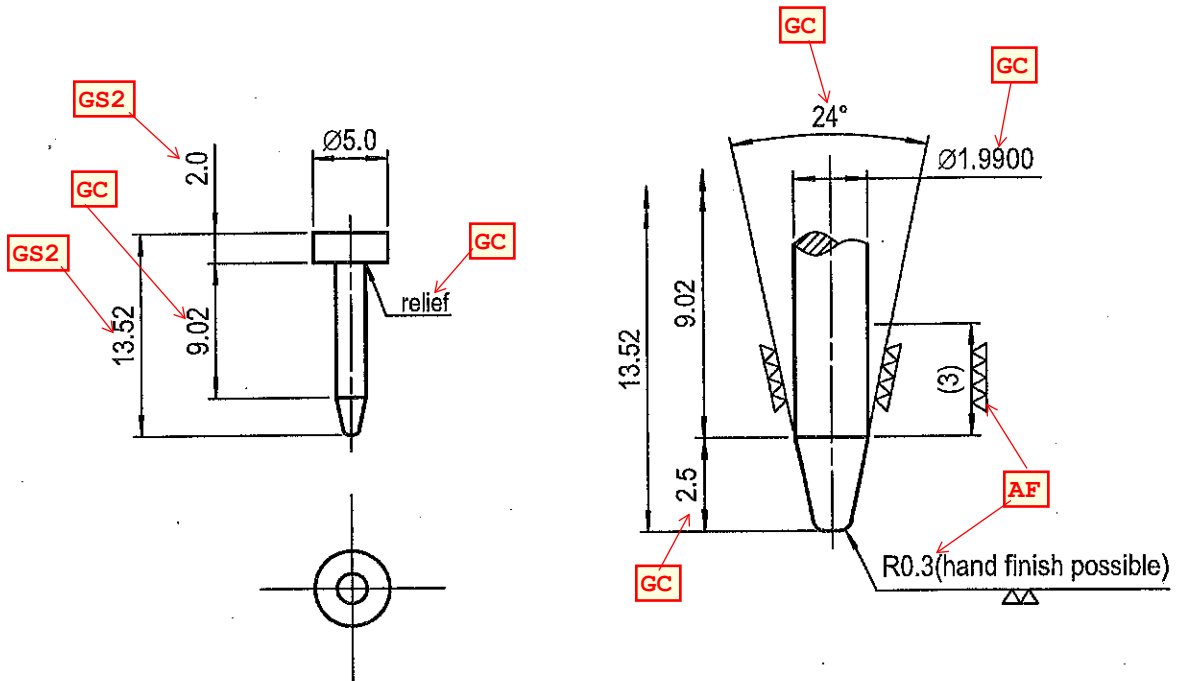
3/25

GS1 ra phôi:
-1 pc:Ø5*24
->2 pcs:Ø5*38

TOLERANCES NOT
OTHERWISE SPECIFIED

FINISH MARKS

G
▽▽▽ (▽▽▽▽▽)



DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME	
in_Wei_Cheng	Chang_Fu_Rung	部品図		パイロットピン	
UNENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		PILOT PIN	
RC 60° ~ 62°		部品図		定位銷	
MATERIAL	DATE	SCALE		DWG.No.	
SKD41	2018/09/14	1:1(2/1)(5/1)		R179469	

51451 05 x 30

4140010179.R179469 - GIA CONG - 13/04/2020

MASUHI MOTOR CO.,LTD.

414.0010179 pin pilot 8P/3T

SNO: **R179469**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKH51 Ø5*30	GS1:15 GC:30 AF:10 GS2:20 KT